TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 14/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Bích.
2. Bà Đỗ Thị Kim Nhàn.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 273/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3235/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Long H1, sinh ngày 16/9/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: KA30 T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: KA30 T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị Kim A, sinh năm 1962; chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án:

- Tại bản án số 37/2018/HS-ST ngày 26/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng 06 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2018, chưa xóa án tích.

- Tại bản án số 94/2020/HS-ST ngày 19/11/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2021, chưa xóa án tích.

Nhân thân: ngày 07/7/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 112/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Nguyễn Long H1 chưa chấp hành quyết định vì đã bị bắt vào ngày 26/6/2020 trong vụ án của bản án số 94/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, đã hết thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 07/5/2024 (có mặt tại phiên tòa).

2. Phạm Duy H2, sinh ngày 06/10/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 3 H, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 3 H, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Ấ, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Thị Hoàng A1, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2010; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 64/2020/HS-ST ngày 21/9/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2022, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26/9/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền Thương sinh năm 1980; trú tại: A Chung cư V, Số B T, phường B, Quận A, Thành phố H; địa chỉ liên lạc: Biệt thự VIC 5, Số B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Nguyễn Lê Mỹ D sinh năm 2003; trú tại: 3 T, phường T, quận T, Thành phố H; địa chỉ liên lạc: 366/31 G, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Bà Lưu Hoàng Trúc N2 sinh năm 1996; trú tại: B Đường D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Đức Viết Lâm sinh năm 2003; trú tại: 5 Đường số B, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Long H1 và Phạm Duy H2 quen biết nhau khi bị tạm giam tại Trại tạm giam C từ năm 2020. Tháng 07/2022, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, thông qua quan hệ xã hội H1 và H2 gặp, liên lạc lại với nhau. Do cần tiền tiêu xài, H1 và H2 đã nảy sinh ý định tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, H1 và H2 đã cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận A, riêng H1 đã thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận D và Quận G, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 18/7/2023, H2 gọi điện rủ H1 đi trộm cắp gương chiếu hậu xe ô tô để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, H1 đồng ý. Hạt điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, biển số 59V1-060.61 đến đón H1 tại gầm cầu T, đối diện nhà số B Đường N, phường T, Quận G và chở H1 đi qua nhiều tuyến đường ở Quận D, Quận A để tìm xe ô tô nhằm trộm gương chiếu hậu. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước biệt thự V, Vinhomes G, số B T, phường B, Quận A, H2 phát hiện xe ô tô hiệu Mercedes-Benz S500, biển số 43A-226.88 đậu trước biệt thự, có thể lấy trộm được gương chiếu hậu nên chở H1 đến dừng phía sau đuôi xe ô tô. Sau khi thấy xung quanh có ít người qua lại, H1 ngồi trên xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, biển số 59V1-060.61 để cảnh giới, Hạt đi bộ sát lại phía cửa bên phải của xe ô tô Mercedes-Benz S500, biển số 43A-226.88, dùng vai phải kê vào phía dưới của gương chiều hậu, dùng lực đẩy mạnh từ dưới lên trên làm gãy khớp nối của gương chiếu hậu rồi dùng kéo (mang theo từ nhà) cắt đứt dây điện. Sau khi bẻ trộm được gương chiếu hậu màu trắng, bên phải, H2 giấu vào phía trong áo, trước bụng, đi lại chỗ H1 đang cảnh giới, đưa gương chiếu hậu cho H1 cất giấu rồi chở H1 tẩu thoát hướng về Quận D. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/7/2023, bà Nguyễn Thị Huyền T chủ sở hữu xe ô tô hiệu Mercedes-Benz S500, biển số 43A-226.88 được ông Lê Hữu N3 (tài xế xe) điện thoại báo gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô bị mất nên đến Công an phường B trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt chiếc gương, H2 chở H1 chạy về công viên phía bên dưới cầu T, đối diện số E N, Phường A, Quận D đứng chờ, gọi điện thoại cho Nguyễn Văn U để hỏi bán gương và nói có gương xe ô tô mới trộm được cần bán, H2 nói vị trí để U chạy đến. Khoảng 05 phút sau, U chạy đến để kiểm tra. Sau khi trao đổi, U đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng, H1 và H2 đồng ý. U

đưa cho H2 1.000.000 đồng tiền mặt rồi cầm gương chiếu hậu rời đi. Hạt chia cho H1 500.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô chở H1 về nhà tại Quận G, H2 cũng về nhà. Số tiền trên cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 237/KL-HDĐGTS ngày 26/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A2 kết luận: 01 kính chiếu hậu bên phải hiệu Mercedes-Benz S500 trị giá 68.708.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 05/12/2023, Nguyễn Long H1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 59F1-406.30 đi ngang qua C đường T, phường T, Quận G thì phát hiện 01 giỏ xách màu đen treo trên xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 64E1-209.30 dựng cạnh băng ghế đá của công viên, đối diện nhà B T, phường T, Quận G của bà Lưu Hoàng Trúc N4 không có người trông coi nên H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt. H1 điều khiển xe mô tô của mình đến đậu sau xe mô tô biển số 64E1-209.30, xuống xe đi bộ đến, dùng tay phải lấy chiếc giỏ treo trên tay cầm bên trái xe rồi lên xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được giỏ xách, H1 chạy xe ra chỗ vắng kiểm tra thấy bên trong có 01 giấy căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Lưu Hoàng Trúc N4, 01 giấy đăng ký xe 64E1-209.30 mang tên Đỗ Thị Kim N5, ngoài ra không có tài sản gì khác. H1 giữ lại các giấy tờ tùy thân trên, còn giỏ xách thì vứt bỏ tại sông K đối diện nhà số A T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 10/12/2023, bà Lưu Hoàng Trúc N4 đã đến trụ sở Công an phường T, Quận G trình báo sự việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTTHS ngày 15/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận G kết luận: 01 giỏ xách màu đen, kiểu nữ, có dây đeo, đã qua sử dụng trị giá 46.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 08 giờ ngày 07/12/2023, Nguyễn Long H1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 59F1-406.30 từ Quận G qua Quận D. Khi đến giao lộ T - Đoàn Văn B1, Quận D, H1 phát hiện ông Nguyễn Đức Viết L1 điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode, biển số 59D3-114.44 chở bà Nguyễn Lê Mỹ D1 đang đeo balo màu đen, có hai dây đeo trên hai vai và bên phía trái balo có để một cái bóp da màu đen, hình chữ nhật ở trong túi lưới của balo nên H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng xe lưu thông đông, ùn tắc, không có ai để ý nên H1 điều khiển xe mô tô chạy theo xe ông L1 và bà D1, áp sát bên trái chị D1, lén lút dùng tay phải lấy trộm cái bóp rồi để trên baga xe của H1, tiếp tục điều khiển xe chạy qua mặt xe ông L1, bà D1 bỏ đi. H1 điều khiển xe đến nhà thờ trước số D N, Phường A, Quận D mở bóp ra xem thì thấy bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe SH

Mode, biển số 59F1-406.30, 01 thẻ ngân hàng tên Nguyễn Lê Mỹ D1, ngoài ra không có tài sản gì khác. Sau đó, H1 chạy xe đến gần cầu T trên đường T, Phường A, Quận D quăng bỏ cái bóp và thẻ ngân hàng tên Nguyễn Lê Mỹ D1 xuống sông, H1 giữ lại 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe SH Mode biển số 59D3-114.44 tên Nguyễn Lê Mỹ D1 bỏ vào túi quần sau bên phải nhằm mục đích để liên hệ chủ sở hữu chuộc lại kiếm tiền tiêu xài.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H1 điều khiển xe trên lưu thông trên đường L, Quận G thì bị tổ tuần tra 363 Công an Quận 1 kiểm tra, phát hiện trong túi quần sau bên phải của H1 có những giấy tờ mang tên Nguyễn Lê Mỹ D1, Lưu Hoàng Trúc N4 nên đã mời H1 về trụ sở Công an để làm rõ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 4 kết luận: 01 bóp da màu đen, hình chữ nhật kích thước 25cm x 10cm, đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã tiến hành bắt giữ Nguyễn Long H1. Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đã bắt giữ được Phạm Duy H2 đưa về trụ sở Cơ quan Công an làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Long H1 và Phạm Duy H2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của H1 và H2 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, hình ảnh camera, bản ảnh, biên bản đối chất, nhận dạng, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 DVD chứa dữ liệu hình ảnh camera liên quan hành vi phạm tội; 01 DVD chứa nội dung ghi hình có âm thanh đối chất giữa H1 và H2.

- 01 giấy căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Lưu Hoàng Trúc N4, 01 giấy đăng ký xe 64E1 - 209.30 mang tên Đỗ Thị Kim N5. Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho bà Lưu Hoàng Trúc N4.

- 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59D3-114.44 mang tên Nguyễn Lê Mỹ D1. Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho bà Nguyễn Lê Mỹ D1.

- Thu giữ của Nguyễn Long H1: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 59F1-406.30, do xe liên quan đến lĩnh vực giao thông nên ngày 12/12/2023 Công an phường T, Quận G đã lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và chuyển giao cho đội Cảnh sát giao thông Q3 giải quyết.

- Thu giữ của Nguyễn Long H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám.

- Thu giữ của Phạm Duy H2: 01 áo sơ mi, dài tay, màu trắng, có sọc xanh; 01 quần dài màu đen; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen bạc, biển số: 59V1-060.61, số khung: RLCL44S10AY025855, số máy: 44S1-025827.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Huyền T yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 01 kính chiếu hậu bên phải hiệu Mercedes-Benz S500 theo kết luận định giá tài sản của cơ quan tiến hành tố tụng. Bà Lưu Hoàng Trúc N4, Nguyễn Lê Mỹ D1 đã nhận lại giấy tờ bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSQ1 ngày 20/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Long H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Long H1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Phạm Duy H2 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huyền T số tiền 68.708.000 đồng. Ghi nhận các bị cáo không phải bồi thường cho bà Lưu Hoàng Trúc N4, Nguyễn Lê Mỹ D1.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Trả lại cho Nguyễn Long H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme. Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong 01 năm để trả lại, nếu hết thời hạn không ai đến nhận thì tịch thu,

nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen bạc, biển số: 59V1-060.61, số khung: RLCL44S10AY025855, số máy: 44S1-025827. Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo sơ mi, dài tay, màu trắng, có sọc xanh; 01 quần dài màu đen. Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD.

Các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 thống nhất với tội danh và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/7/2023 tại trước biệt thự V, Vinhomes G, số B T, phường B, Quận A, H1 và H2 đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 kính chiếu hậu bên phải xe ô tô Mercedes-Benz S500, biển số 43A-226.88 của bà Nguyễn Thị Huyền T.

Ngoài lần trộm cắp tài sản trên, Nguyễn Long H1 còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 05/12/2023 và ngày 07/12/2023 tại địa bàn Quận G và Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể: vào khoảng 17 giờ ngày 05/12/2023, tại đối diện nhà B T, phường T, Quận G, H1 đã lén lút trộm cắp 01 giỏ xách màu đen cùng giấy tờ tùy thân của bà Lưu Hoàng Trúc N4; khoảng 08 giờ ngày 07/12/2023 tại giao lộ T - Đoàn Văn B1, Quận D, H1 lén lút trộm cắp 01 bóp da màu đen cùng giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Lê Mỹ D1.

[3] Theo Kết luận định giá tải sản số 237/KL-HDĐGTS ngày 26/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 kính chiếu hậu bên phải hiệu Mercedes-Benz S500 trị giá 68.708.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTTHS ngày 15/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 01 giỏ xách màu đen, kiểu nữ, có dây đeo, đã qua sử dụng trị giá 46.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 4 kết luận: 01 bóp da màu đen, hình chữ nhật kích thước 25cm x 10cm, đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng.

Mặc dù, tài sản H1 trộm cắp vào các ngày 05/12/2023 và ngày 07/12/2023 có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng H1 có 02 tiền án cùng về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên các lần phạm tội này đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Như vậy, bị cáo Nguyễn Long H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" đối với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Thị Huyền T, Lưu Hoàng Trúc N4, Nguyễn Lê Mỹ D1 là 68.854.000 đồng, thuộc trường hợp "Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" và "Tái phạm nguy hiểm". Bị cáo Phạm Duy H2 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" đối với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Huyền T là 68.708.000 đồng thuộc trường hợp "Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng".

[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3] có cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Long H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173; bị cáo Phạm Duy H2 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 có nhân thân xấu: bị cáo H1 có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", nghiện ma túy; bị cáo H2 có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi được tái hòa nhập cộng đồng

các bị cáo lại tiếp tục phạm tội, cho thấy các bị cáo là người bất chấp và coi thường pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Long H1 đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phạm Duy H2 có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo như sau:

Trong lần chiếm đoạt tài sản là 01 kính chiếu hậu của bà Nguyễn Thị Huyền T các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H2 là người khởi xướng, gọi điện rủ bị cáo H1 đi trộm cắp tài sản, trực tiếp điều khiển xe gắn máy chở H1 đi tìm tài sản sở hở để chiếm đoạt, trực tiếp bẻ kính chiếu hậu và liên hệ bán tài sản chiếm đoạt được. Bị cáo H1 là người giúp sức, cảnh giới để tạo điều kiện cho H2 chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, cần áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt mỗi bị cáo với mức hình phạt phù hợp.

Ngoài lần phạm tội trên, bị cáo H1 còn thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận 4 và Quận 7, phạm tội với 02 tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo có nhân thân rất xấu. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo H1 là cao hơn nên hình phạt đối với bị cáo phải nghiêm khắc hơn so với bị cáo H2.

[9] Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về hành vi của đối tượng liên quan:

Đối với Nguyễn Văn U, quá trình điều tra, H1 và H2 khai U biết tài sản là tài sản do H1 và H2 trộm cắp mà có nhưng vẫn mua với giá 1.000.000 đồng, hành vi của U có dấu hiệu của tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tuy nhiên qua xác minh, U không có mặt tại nơi cư trú, không biết hiện đang sinh sống tại đâu, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với Nguyễn Văn U nhưng chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bàn hành Quyết định tách vụ án hình sự số 4436/QĐ-ĐCSHS ngày 08/12/2024 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" của Nguyễn Văn U để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lưu Hoàng Trúc N4, Nguyễn Lê Mỹ D1 đã nhận lại giấy tờ bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự, xét đây là sự tự nguyện của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận không buộc các bị cáo phải bồi thường.

Bà Nguyễn Thị Huyền T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 phải bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 01 kính chiếu hậu bên phải hiệu Mercedes-Benz S500 theo kết luận định giá tài sản của cơ quan tiến hành tố tụng. Căn cứ kết quả định giá tài sản số 237/KL-HDĐGTS ngày 26/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A kết luận: 01 kính chiếu hậu bên phải hiệu Mercedes-Benz S500 trị giá 68.708.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp nên căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 phải liên đới bồi thường cho bà T số tiền 68.708.000 đồng, phân định mỗi bị cáo phải bồi thường ½ là 34.354.000 đồng.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Đối với 01 DVD chứa dữ liệu hình ảnh camera liên quan hành vi phạm tội của các bị cáo và 01 DVD chứa nội dung ghi hình có âm thanh đối chất giữa H1 và H2. Đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với căn cước công dân, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho bà Lưu Hoàng Trúc N4 và bà Nguyễn Lê Mỹ D1 là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 59F1-406.30 thu giữ của Nguyễn Long H1 liên quan đến hành vi vi phạm giao thông, ngày 12/12/2023 Công an phường Tân Quy, Quận 7 đã lập hồ sơ xử lý vi phạm hành

chính và chuyển giao cho đội Cảnh sát giao thông Quận 7 giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám thu giữ của Nguyễn Long H1, H1 đã sử dụng điện thoại liên lạc với H2 hẹn đi trộm cắp tài sản. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với áo sơ mi, quần dài màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen bạc, biển số: 59V1-060.61, số khung: RLCL44S10AY025855, số máy: 44S1-025827 thu giữ của Phạm Duy H2. Qua xác minh xe do ông Bùi Trọng H3 (sinh năm: 1990, thường trú: 93/39/2 Đường số I, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu. H3 khai đã bán lại xe cho bà Trần Thị Thu B2 (sinh năm: 1980, thường trú: 373/1/132 T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa xe gắn máy H4) vào năm 2016. Bà B2 khai đã bán lại xe cho ông Vũ Đình H5 (sinh năm: 1971, thường trú: E T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh - chủ cửa hàng mua bán xe máy Vũ Hiền) vào khoảng tháng 01/2021. Ông H5 khai tháng 02/2021 đã bán xe cho người khách tên L2 (không rõ lai lịch). Quá trình mua bán trên chỉ làm giấy mua bán viết tay. Phạm Duy H2 khai mua xe trên từ một người bạn ngoài xã hội (không rõ lai lịch) vào năm 2022. Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã tiến hành đăng báo tìm người liên quan nhưng chưa có kết quả. Do chủ sở hữu và những người quản lý hợp pháp đều khai nhận đã bán xe nên cần giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên mà không có ai đến cung cấp giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hợp lệ và nhận xe thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa

đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Long H1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Duy H2 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

3. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

3.1 Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bà Lưu Hoàng Trúc N4 và bà Nguyễn Lê Mỹ D1.

3.2 Buộc các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huyền T số tiền 68.708.000 (sáu mươi tám triệu bảy trăm linh tám nghìn) đồng, phân định mỗi bị cáo phải bồi thường ½ là 34.354.000 (ba mươi bốn triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn) đồng.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám, imei: 860750040454950.

- Đối 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen bạc, biển số: 59V1-060.61, số khung: RLCL44S10AY025855, số máy: 44S1-025827 giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong thời hạn thời hạn 01 năm để trả lại; nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đến cung cấp giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quản lý hợp lệ và nhận xe thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo kiểu dáng sơ mi, tay dài, màu trắng, có sọc xanh; 01 quần ống dài, màu đen.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 338/2024/PNK-THAHS ngày 03/12/2024 của Cơ quan THAHS Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Long H1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.717.700 (một triệu bảy trăm mười bày nghìn bảy trăm) đồng, bị cáo Phạm Duy H2 phải chịu 200.000 (hai

trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.717.700 (một triệu bảy trăm mười bày nghìn bảy trăm) đồng.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Các bị cáo Nguyễn Long H1, Phạm Duy H2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bà Nguyễn Thị Huyền T, bà Lưu Hoàng Trúc N4 và bà Nguyễn Lê Mỹ D1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (3)
- Bị cáo; (2)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 1; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (2)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Bị hại, đương sự; (4)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/26) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng